

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 13 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Minh.

Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86.2/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hùng P; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C đường C, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Phòng N, khách sạn C, số N đường C, Phường P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức T và bà: Hoàng Thị Kim T; tiền án: 01 (Ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 146/2017/HS ST); tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 17/3/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Võ Thị Kim P – Sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: H đường N, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Lưu Văn T – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: H đường T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/3/2021, tại trước nhà số 575 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 10 phát hiện Lê Hùng P đang điều khiển xe mô tô biển số 51T8-8692 có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an Phường 15, Quận 10, tiến hành kiểm tra hành chính và thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong túi quần trước bên trái của P (theo P khai là ma túy). Vụ việc được Công an Phường 15, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Hùng P tại Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy – địa chỉ: 55 đường Cửu Long, Phường 15, Quận 10, phát hiện và thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu cất trong một hộp đen hình chữ nhật để ở đầu giường (qua điều tra thì số ma túy trên là của Lê Hùng P), 01 cân điện tử, 10 gói nylon rỗng, 01 cây kéo, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Ngoài ra, trong phòng khách sạn còn có các đối tượng: Lê Thị Thanh T, Lê Hoàng P, Nguyễn Thanh H, Phạm Thành N, Trương Hoài D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường S đang lưu trú.

Tại hai Bản Kết luận giám định số 1856/KLGD-MT và 1857/KLGD-MT cùng ngày 25/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu chứa trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3200 gram, loại Methamphetamine (*Thu giữ trong người P*).

Tinh thể không màu chứa trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2825 gram, loại Methamphetamine (*Thu giữ trong phòng khách sạn*).

Quá trình điều tra, xác định:

P bắt đầu bán ma túy từ trước ngày bị bắt khoảng 01 tháng. P mua ma túy của một người tên Biên (không rõ lai lịch) tại cầu vượt An Sương, Quận 12 về bán lại cho những người khác để lấy lời, số ma túy bị thu giữ là của P dùng để

bán cho người khác. Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, P mua ma túy của Biên với giá 1.000.000 đồng; đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, P cho ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình, rồi đưa cho Hoàng P, Văn P, H, S, N, D, T cùng nhau sử dụng tại Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy do P thuê từ tháng 01/2021 để ở và mua bán ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P bán 200.000 đồng ma túy đá và cung cấp dụng cụ cho Lê Thị Thanh T, Lê Hoàng P, Nguyễn Thanh H, Phạm Thành N, Trương Hoài D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường S để tiếp tục sử dụng ma túy tại Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy; khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, một người tên Ngân (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0907573770 gọi vào số điện thoại 0779468329 của P để hỏi mua 200.000 đồng ma túy và thỏa thuận giao ma túy tại cây xăng trên đường Cách Mạng Tháng 8, Quận 10; đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, P đem ma túy đi bán cho Ngân thì bị bắt giữ như trên. Trước đó, ngày 24/02/2021, P đã bán cho Ngân 150.000 đồng ma túy; ngoài ra, giữa tháng 02/2021 P đã bán 200.000 đồng ma túy cho Lê Thị Thanh T, Lê Hoàng P, Nguyễn Thanh H, Phạm Thành N, Trương Hoài D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường S đồng thời cung cấp dụng cụ để những người này sử dụng ma túy tại Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy.

Đối với: Lê Hoàng P, Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thanh H, Phạm Thành N, Trương Hoài D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh T và Nguyễn Trường S xác định: Lê Hoàng P là em ruột của P, còn T, H, N, D, Văn P, T, và S là bạn quen biết nhau ngoài xã hội với P, do biết P bán ma túy và tổ chức sử dụng ma túy tại Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy nên đến để mua và sử dụng ma túy; khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, T, Hoàng P, Văn P, H, S, N, D đến khách sạn và được P cho ma túy, dụng cụ sử dụng tại phòng; khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 17/3/2021, cả nhóm thống nhất cùng nhau hùn tiền 200.000 đồng mua ma túy của P để sử dụng, P bán ma túy và cung cấp dụng cụ cho sử dụng tại phòng của P; đến 19 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Minh T đến và sử dụng ma túy, nhưng T, Hoàng P, H, N, D, Văn P, S không biết do đã phê ngủ do sử dụng ma túy; hơn nữa: T, Hoàng P, H, N, D, Văn P, S và T đều khai nhận trước đó đã nhiều lần đến phòng của P hùn tiền với nhau mua ma túy sử dụng, không nhớ rõ thời gian cụ thể, P cung cấp dụng cụ để sử dụng tại phòng nhưng P không sử dụng cùng. Kết quả xét nghiệm Lê Hùng P, Lê Thị Thanh T, Lê Hoàng P, Nguyễn Thanh H, Phạm Thành N, Trương Hoài D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường S đều có kết quả dương tính với ma túy; do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 bàn giao cho Công an Phường 15, Quận 10 lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Qua xác minh được biết người quản lý khách sạn Chi Lan Vy là ông Lưu Văn T. Theo ông T cho Lê Hùng P thuê Phòng 105 khách sạn Chi Lan Vy – địa chỉ: 55 đường Cửu Long, Phường 15, Quận 10, từ đầu tháng 02/2021 với giá 6.000.000 đồng/tháng để ở. Ngày 17/3/2021, có 08 người đến nói lên gặp P có việc rồi đi liền, ông T không biết những người trên sử dụng ma túy tại phòng của khách sạn. Công an Quận 10 đã có công văn chuyển Ủy ban nhân dân Quận 10 xử phạt vi phạm hành chính đối với khách sạn Chi Lan Vy theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Lê Hùng P về các hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với các đối tượng tên Biên, Ngân, chưa xác định được lai lịch; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, bên trong có 0,2581g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, là ma túy còn lại sau giám định (gói 1); 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, bên trong có 0,2384g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, là ma túy còn lại sau giám định (gói 2); 01 bình thủy tinh, 01 bình nhựa, 02 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 02 que gas và 01 bình gas là 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy của P dùng để sử dụng ma túy và cung cấp cho người khác sử dụng ma túy tại phòng thuê của mình như đã nêu trên; 01 cân điện tử, 10 gói nylon rỗng và 01 cây kéo, 01 hộp màu đen hình chữ nhật là của P sử dụng để phân chia và cất giấu ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 354556100696882, số thuê bao 0779468329 là của P dùng để liên lạc mua bán ma túy; 500.000 đồng, do P bán ma túy có được; tất cả đã được Công an Quận 10 tạm giữ lại.

Riêng đối với: 01 xe mô tô hiệu Piaggio biển số 51T8-8692, qua xác minh chủ sở hữu là bà Võ Thị Giang Phượng; ngày 14/10/2020, bà Phượng tặng xe cho bà Võ Thị Kim P có chứng thực tại Ủy ban nhân dân Phường 02, Quận 3. Đến tháng 01/2021, bà Phước cho Lê Hùng P mượn xe làm P tiện đi lại. Việc P sử dụng xe mua bán trái phép chất ma túy bà Phước không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại tài sản cho bà Phước.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSQ10 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Lê Hùng P về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và Điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên lời khai của mình và không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm) và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251 và Điểm a, b khoản 2, 5 Điều 255; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo:

Lê Hùng P từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 14 năm đến 16 năm tù.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Hùng P đã có hành vi Mua bán trái phép: $0,3200g + 0,2825g = 0,6025g$ MA; chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn và thuộc trường hợp từ 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên; ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để người khác sử dụng ma túy và bản thân mình không cùng sử dụng, thuộc trường hợp từ 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên. Do vậy, bị cáo Lê Hùng P bị truy tố và xét xử về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và Điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đối với Lê Hùng P, Lê Thị Thanh Thủy, Lê Hoàng Phụng, Nguyễn Thanh Hải, Phạm Thành Nhơn, Trương Hoài Dũng, Nguyễn Văn Phụng và Nguyễn Trường Sơn có bàn cùng nhau hùn tiền mua ma túy sử dụng vào ngày 17/3/2021; riêng Nguyễn Minh Tú vào Phòng 105, khách sạn Chi Lan Vy sau 17 giờ 30 phút cùng ngày 17/3/2021 (lúc này Lê Thị Thanh Thủy, Lê Hoàng Phụng, Nguyễn Thanh Hải, Phạm Thành Nhơn, Trương Hoài Dũng, Nguyễn Văn Phụng và Nguyễn Trường Sơn đã sử dụng ma túy), Tú tự lấy ma túy sử dụng thì tất cả nhóm không biết do đã phê ma túy. Do vậy, Lê Thị Thanh Thủy, Lê Hoàng Phụng, Nguyễn Thanh Hải, Phạm Thành Nhơn, Trương Hoài Dũng, Nguyễn Văn Phụng và Nguyễn Trường Sơn không có hành vi Tổ chức sử dụng am túy đối với Nguyễn Minh Tú; nên chuyển giao tất cả các đối tượng trên cho Công an Phường 15, Quận 10 xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định 221-NĐ-CP là có cơ sở.

Đối với ông Lưu Văn T là người quản lý khách sạn Chi Lan Vy; ông T không biết những người trên sử dụng ma túy tại phòng của Khách sạn; nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý đối với ông T trong vụ án này.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”. Các hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy các hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa P; ngoài ra, căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên xử hình phạt đối với từng tội danh tương ứng đối với bị cáo, sau đó tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 146/2017/HSST; như vậy bị cáo đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm nhiều tội rất nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời căn cứ vào khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), phạt bổ sung các khoản tiền tương ứng đối với từng tội danh, nộp ngân sách Nhà nước và tổng hợp lại theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bản thân đang bị bệnh nặng (viêm dạ dày, tá tràng, tim mạch và suy nhược cơ thể); do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về khoản tiền thu lợi bất chính: Theo P khai do mới bán ma túy chủ yếu tại phòng thuê của khách sạn Chi Lan Vy để có dư lượng ma túy sử dụng nên chưa thu lợi bất chính gì; tuy nhiên ngày 17/3/2021, P xác định số tiền 500.000 đồng là tiền có được từ việc mua bán ma túy; do vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa), 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Samsung (số Imei: 354556100696882, số thuê bao: 0779468329), 01 cân điện tử; là P tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 hộp màu đen hình chữ nhật, 10 gói nylon rỗng, 01 cây kéo và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình thủy tinh, 01 bình nhựa, 02 nõ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 02 que gạt, 01 bình gas); không đáng giá trị, là P tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hùng P phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251 và Điểm a, b khoản 2, 5 Điều 255; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Hùng P;

Xử phạt bị cáo Lê Hùng P: 07 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2021.

Phạt bổ sung bị cáo P: 5.000.000 (năm triệu) đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt bổ sung, buộc bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung chung của hai tội là 55.000.000 (năm mươi lăm triệu) đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa), 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung (số Imei: 354556100696882, số thuê bao: 0779468329), 01 cân điện tử.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp màu đen hình chữ nhật, 10 gói nylon rỗng, 01 cây kéo và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình thủy tinh, 01 bình nhựa, 02 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 02 quẹt gas, 01 bình gas).

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/8/2021 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Cục Hải Quan TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (4)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục Thuế Quận 10; (1)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật